

Số: 348 /KH-UBND

Nghệ An, ngày 08 tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, hướng dẫn việc triển khai, thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2024

Thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Đề án 06/CP) tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 87/KH-TCT ngày 31/01/2024 của Tổ công tác triển khai thực hiện Đề án 06/CP tỉnh (Tổ công tác Đề án 06/CP tỉnh) về triển khai, thực hiện nhiệm vụ Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2024. Để đảm bảo triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ, lộ trình Đề án; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn trong thực hiện nhiệm vụ Đề án của các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã (sau đây gọi là “Đơn vị”), UBND tỉnh Nghệ An ban hành kế hoạch kiểm tra, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nhằm đánh giá đúng thực trạng công tác chỉ đạo, điều hành và kết quả triển khai thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh Nghệ An.
- Thông qua kiểm tra nhận diện, phân tích, làm rõ những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ để kịp thời chỉ đạo chấn chỉnh và có các giải pháp tháo gỡ, nâng cao hiệu quả công tác thực hiện Đề án 06/CP tại các đơn vị trên địa bàn toàn tỉnh.
- Công tác kiểm tra, hướng dẫn phải đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch; kịp thời, đúng nội dung, tiến độ kế hoạch; đánh giá đúng vai trò, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu trong triển khai thực hiện tại đơn vị.
- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong thực hiện kế hoạch kiểm tra; không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện chuyên môn và hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, THỜI GIAN KIỂM TRA, PHƯƠNG PHÁP, THÀNH PHẦN KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra

Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.

Tại mỗi UBND cấp huyện, Đoàn kiểm tra lựa chọn ngẫu nhiên và tiến hành kiểm tra từ 01 đến 02 đơn vị UBND cấp xã.

2. Nội dung kiểm tra

2.1. Đối với các Sở, ban, ngành cấp tỉnh

- Công tác tham mưu triển khai các văn bản chỉ đạo của các Bộ, ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh, Tổ công tác Đề án 06/CP tỉnh về việc thực hiện Đề án 06/CP.

- Tiến độ thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06/CP do các Bộ, ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh, Tổ Công tác Đề án 06/CP tỉnh giao.

- Việc thực hiện Thông báo số 307/TB-UBND ngày 22/4/2024 của UBND tỉnh về Thông báo kết luận của đồng chí Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Lê Hồng Vinh tại Hội nghị triển khai các giải pháp thúc đẩy thực hiện Đề án 06/CP và 38 mô hình điểm trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2024.

- Công tác tuyên truyền, triển khai mô hình điểm thực hiện Đề án 06/CP.

- Công tác số hóa, tái sử dụng kết quả số hóa dữ liệu; công tác làm sạch dữ liệu.

- Kết quả thực hiện đối với 25 dịch vụ công thiết yếu tại Đề án 06/CP và 28 dịch vụ công thiết yếu theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/04/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung cấp trên cổng dịch vụ công quốc gia năm 2022 (Quyết định số 422/QĐ-TTg); đánh giá công tác tiếp nhận và giải quyết TTHC (trên môi trường điện tử; tỷ lệ tiếp nhận trực tuyến; tỷ lệ hồ sơ quá hạn; thanh toán trực tuyến; đồng bộ hồ sơ; số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ và số hóa kết quả giải quyết hồ sơ) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) của Bộ, ngành TW/Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

- Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực, theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/06/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử (Quyết định số 766/QĐ-TTg).

- Công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin, bảo mật thông tin dữ liệu.

- Công tác rà soát, sắp xếp bố trí nguồn nhân lực; tham mưu, đề xuất bố trí kinh phí phục vụ triển khai Đề án 06/CP.

- Việc triển khai các quy định về khai thác, sử dụng thông tin về cư trú trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công theo Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công (Nghị định số 104/2022/NĐ-CP).

- Chế độ thông tin báo cáo định kỳ: Tuần, hàng tháng, 06 tháng, 01 năm, đột xuất.

2.2. Đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Công tác triển khai các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Tổ Công tác Đề án 06/CP tỉnh và các Sở, ban, ngành cấp tỉnh về việc thực hiện Đề án 06/CP.

- Công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06/CP tại các Phòng, ban thuộc UBND huyện và UBND cấp xã.

- Tiến độ thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án 06/CP do Ủy ban nhân dân tỉnh, Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh và các Sở, ban, ngành cấp tỉnh giao.

- Công tác giao ban định kỳ của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP cấp huyện (Tổ công tác Đề án 06/CP cấp huyện).

- Việc thực hiện Thông báo số 307/TB-UBND ngày 22/4/2024 của UBND tỉnh về Thông báo kết luận của đồng chí Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Lê Hồng Vinh tại Hội nghị triển khai các giải pháp thúc đẩy thực hiện Đề án 06/CP và 38 mô hình điểm trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2024.

- Công tác tuyên truyền, triển khai mô hình điểm thực hiện Đề án 06/CP.

- Công tác số hóa, tái sử dụng kết quả số hóa dữ liệu; công tác làm sạch dữ liệu.

- Kết quả thực hiện đối với 25 dịch vụ công thiết yếu tại Đề án 06/CP và 28 dịch vụ công thiết yếu theo Quyết định số 422/QĐ-TTg; đánh giá công tác tiếp nhận và giải quyết TTHC (trên môi trường điện tử; tỷ lệ tiếp nhận trực tuyến; tỷ lệ hồ sơ quá hạn; thanh toán trực tuyến; đồng bộ hồ sơ; số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ và số hóa kết quả giải quyết hồ sơ) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ, ngành TW/Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

- Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực, theo Quyết định số 766/QĐ-TTg.

- Công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin, bảo mật thông tin dữ liệu.

- Công tác rà soát, sắp xếp bố trí nguồn nhân lực; bố trí kinh phí phục vụ triển khai Đề án 06/CP CP như: Đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả phục vụ các nhiệm vụ của Đề án 06/CP.

- Việc triển khai các quy định về khai thác, sử dụng thông tin về cư trú trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để giải quyết TTHC theo Nghị định số 104/2022/NĐ-CP.

- Chế độ thông tin báo cáo định kỳ: hàng tháng, 06 tháng, 01 năm, đột xuất.

2.3. Đối với UBND cấp xã

- Công tác triển khai các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP cấp huyện về việc thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn.

- Tiến độ thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án 06/CP do Ủy ban nhân dân cấp huyện, Tổ Công tác Đề án 06/CP cấp huyện giao.

- Công tác tuyên truyền; kết quả thực hiện đối với 25 dịch vụ công thiết yếu tại Đề án 06/CP và 28 dịch vụ công thiết yếu theo Quyết định số 422/QĐ-TTg; đánh giá công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính (trên môi trường điện tử; tỷ lệ tiếp nhận trực tuyến; tỷ lệ hồ sơ quá hạn; thanh toán trực tuyến; đồng bộ hồ sơ; số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ và số hóa kết quả giải quyết hồ sơ) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của bộ, ngành TW/Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

- Công tác rà soát, sắp xếp bố trí nguồn nhân lực; tham mưu, đề xuất bố trí kinh phí phục vụ triển khai Đề án 06/CP như: Đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả phục vụ các nhiệm vụ của Đề án 06/CP.

- Việc triển khai các quy định về khai thác, sử dụng thông tin về cư trú trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để giải quyết TTHC theo Nghị định số 104/2022/NĐ-CP.

- Công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin, bảo mật thông tin dữ liệu.

- Chế độ thông tin báo cáo định kỳ hàng tháng, 06 tháng, 01 năm, đột xuất.

3. Thời gian kiểm tra, hướng dẫn: Dự kiến trong Quý II, III năm 2024.

Thời gian cụ thể Đoàn kiểm tra sẽ gửi thông báo đến các đơn vị được kiểm tra trước 15 ngày làm việc.

4. Phương pháp kiểm tra

- Đoàn kiểm tra nghe báo cáo của đơn vị được kiểm tra.

- Kiểm tra trực tiếp hồ sơ, tài liệu (tài liệu vật lý và trên Hệ thống) tại các đơn vị trực thuộc đơn vị được kiểm tra quản lý.

- Trao đổi, thảo luận đối với những vấn đề khó khăn, vướng mắc của các đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06/CP.

- Kết luận của đồng chí Trưởng đoàn.

5. Thành phần đoàn kiểm tra và đơn vị được kiểm tra

5.1. Thành phần Đoàn kiểm tra

- Đ/c Đại tá Trần Ngọc Tuấn- Phó Giám đốc Công an tỉnh - Trưởng Đoàn;
- Đại diện Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh - Phó Trưởng Đoàn;
- Đại diện Văn phòng UBND tỉnh - Thành viên;
- Đại diện Sở Tư pháp - Thành viên;
- Đại diện Sở Lao động, Thương binh và Xã hội - Thành viên;
- Đại diện Sở Tài nguyên và Môi trường - Thành viên;
- Đại diện Sở Thông tin và truyền thông - Thành viên;
- Đại diện Sở Nội vụ - Thành viên;
- Đại diện Bảo hiểm xã hội tỉnh - Thành viên;
- Đ/c Đại tá Lương Thế Lộc - Trưởng phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh - Thành viên;
- Đ/c Thiếu tá Chu Chí Quốc - Đội trưởng, Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh - Thành viên;
- Đ/c Thượng úy Đậu Văn Thái - Cán bộ Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh - Thư ký.

5.2. Thành phần đơn vị được kiểm tra

- **Các Sở, ban, ngành**
 - + Đại diện Lãnh đạo Sở, ban, ngành (*theo dõi, phụ trách Đề án 06/CP*).
 - + Cán bộ, công chức, viên chức là đầu mối theo dõi việc triển khai thực hiện Đề án 06/CP.
 - + Các cán bộ, công chức, viên chức có liên quan thực hiện nhiệm vụ Đề án 06/CP.
- **UBND cấp huyện, cấp xã**
 - + Tổ trưởng Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP cấp huyện, cấp xã.
 - + Tổ phó thường trực, Tổ phó Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP cấp huyện, cấp xã.
 - + Thành viên Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP cấp huyện, cấp xã (*Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, đồng chí Tổ trưởng có thể mời thêm thành viên*).
 - + Phó Trưởng Công an cấp huyện phụ trách công tác Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.
 - + Đội trưởng Đội Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an cấp huyện.



III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Công an tỉnh chịu trách nhiệm chủ trì thực hiện Kế hoạch; chủ động thành lập Đoàn kiểm tra, lựa chọn đơn vị kiểm tra và thông báo lịch cho các đơn vị được kiểm tra; bố trí phương tiện phục vụ Đoàn kiểm tra theo Kế hoạch đề ra. Kết thúc đợt kiểm tra, tổng hợp kết quả và giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của các đơn vị báo cáo Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06/CP tỉnh theo đúng quy định.

2. Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã khi có thông báo được kiểm tra, chủ động xây dựng báo cáo kết quả thực hiện, gửi về Đoàn kiểm tra (qua Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội, Công an tỉnh) **trước thời điểm kiểm tra 07 ngày làm việc.**

3. Văn phòng UBND tỉnh cử **02** đồng chí; Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và truyền thông, Sở Nội vụ, Bảo hiểm xã hội tỉnh: Mỗi đơn vị cử **01** đồng chí tham gia Đoàn kiểm tra, gửi danh sách (họ tên, chức vụ, số điện thoại) về Công an tỉnh (qua Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội, đồng chí Chu Chí Quốc, SĐT: 0915.423.666) trước ngày **15/5/2024** để tham mưu thành lập Đoàn kiểm tra theo quy định.

Nhận được Kế hoạch, đề nghị Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục C06, Bộ Công an;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thành viên Tổ công tác Đề án 06/CP tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Phó CVP UBND tỉnh (Đ/c Thiên);
- UBND cấp huyện;
- Lưu VT, KSTT (Kh).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Vinh